

BẢN TIN TUẦN

20/02-24/02/2012



TỔNG QUAN

- Tổng cục thống kê Việt Nam vừa công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 2 năm 2012. CPI cả nước tháng 2/2012 tăng 1,37% so với tháng trước và tăng 2,38% so với tháng 12/2011. So với cùng kỳ năm 2011, CPI tháng 2 tăng 16,44%. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống do ảnh hưởng từ tháng tết nên tăng 2,11% trong đó nhóm hàng thực phẩm và ăn uống ngoài gia đình tăng 2,73% và 2,82%.
- Theo dõi của Liên bộ Tài chính - Công Thương cho thấy giá bình quân 30 ngày (16/1 - 14/2) so với mức tương ứng của một tháng trước đó đã tăng 3,14 - 6,57%. Trước tình hình nay, Liên bộ Tài chính - Công Thương cho biết đã thống nhất yêu cầu các doanh nghiệp đầu mối giữ ổn định giá bán. Đồng thời cho phép tăng mức trích quỹ bình ổn đối với các mặt hàng (1.400 đồng một lít với xăng, 1.240 đồng với dầu diesel, 780 đồng với giàu hóa) để bù đắp mức chênh lệch với giá cơ sở kể từ ngày 19/1.
- Sở GDCK TPHCM (HOSE) vừa có thông báo chính thức về việc triển khai thí điểm kéo dài thời gian giao dịch thêm 1h15' bắt đầu từ 05/03 tới. Trong đó, Sở lưu ý về việc hủy thanh toán T+1 đối với giao dịch thỏa thuận từ 100,000 chứng khoán trở lên.
- Theo Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (Agribank), từ ngày 22/2 Agribank sẽ đồng loạt giảm lãi suất cho vay bằng VND từ 1,0% - 1,5%/năm đối với mọi khách hàng vay vốn, trong đó lãi suất cho vay dài hạn và lĩnh vực phi sản xuất thấp nhất 19%/năm. Đây là ngân hàng lớn và là ngân hàng thứ 4 chính thức công bố hạ lãi suất từ đầu năm đến nay.

CPI tháng 2 tăng thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm ngoái, một số ngân hàng lớn công bố việc giảm lãi suất cho vay bằng VND và phương án trích quỹ bình ổn giá xăng dầu, giảm thuế nhập khẩu một số mặt hàng xăng dầu để giữ ổn định giá bán lẻ trong nước trước tình hình giá xăng dầu thế giới bất ổn là những thông tin hỗ trợ tích cực cho tâm lý thị trường nhưng phiên vừa qua. Tuần qua VN-Index đã vượt ngưỡng 420 điểm, còn HNX-index cũng vượt qua vùng 65 - 66 điểm. Thanh khoản thị trường tăng cao nhưng khá ổn định trong tuần qua cùng với sự "góp sức" của khối ngoại khi khối này tiếp tục mua ròng mạnh trên sàn Hồ Chí Minh. Đó là những yếu tố cho thấy khả năng tiếp tục tăng trong ngắn hạn vẫn còn hiện hữu. Mặc dù vậy, với mức tăng nhanh và mạnh, thị trường vẫn tiềm ẩn những phiên điều chỉnh bất chợt với mức điều chỉnh có thể khá mạnh. Trong những phiên đầu tuần, nếu chỉ số hai giảm giảm nhẹ retest lại ngưỡng hỗ trợ, đồng thời thanh khoản tiếp tục duy trì cao hơn mức bình quân 100 triệu toàn thị trường thì NĐT nên gia tăng tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục. Kháng cự tiếp theo của VN-Index tại 440 điểm, còn HNX-Index có kháng cự tại 70 - 72 điểm.

BAN PHÂN TÍCH

GD Ban: Binh Pham

Binhpt@psi.vn

Nghiên cứu thị trường & KT vĩ mô

Ngô Hồng Đức

ducnh@psi.vn

Đào Hồng Dương

duongdh@psi.vn

CTCP CK Dầu Khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội.

ĐT: (84-4) 39343888

Fax: (84-4) 39343999



NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HỒ CHÍ MINH

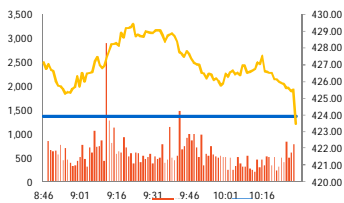
Tổng quan thị trường tuần

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	423.43	↑ 20.13	4.99%
KLGD (triệu ck)	308.71	↑ 116.49	60.61%
GTGD (tỷ đồng)	4,277.53	↑ 983.88	29.87%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	423.43	↓ -0.46	-0.11%
KLGD (triệu ck)	78.46	↑ 11.09	16.46%
GTGD (tỷ đồng)	1,107.12	↑ 146.28	15.22%
Tổng cung (triệu ck)	104.70	↑ 20.99	25.07%
Tổng cầu (triệu ck)	128.58	↓ -6.28	-4.65%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	11.49	↑ 1.31	12.87%
KL bán (triệu ck)	5.75	↑ 1.23	27.32%
Giá trị mua (tỷ đồng)	227.39	↑ 32.06	16.41%
Giá trị bán (tỷ đồng)	128.35	↑ 20.98	19.54%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị VN-Index

Nhận định sàn HSX

- VN-Index đã break out khỏi kháng cự 420 điểm, MA 200 là tín hiệu tích cực về mặt xu thế ngắn hạn. Thông thường sau khi tăng mạnh break out khỏi ngưỡng kỹ thuật, chỉ số có nguy cơ điều chỉnh trở lại, test lại ngưỡng hỗ trợ 420 điểm mới.
- Dòng tiền liên tục tăng, thanh khoản thị trường tăng mạnh (nóng) nhưng hiện vẫn đang duy trì ổn định. Điểm đáng chú ý là có sự gia tăng giao dịch từ khối ngoại, góp phần tạo động lực cho thị trường.
- VN-Index hiện có kháng cự tại 440 điểm.

Khuyến nghị chung

Những thông tin hỗ trợ ngắn hạn cũng với giao dịch mua ròng của khối ngoại thời gian qua đã hỗ trợ sức tăng cho VN-Index. Việc phá vỡ 420 điểm kèm KLGĐ tăng ổn định những phiên qua cho thấy yếu tố tích cực trong ngắn hạn, tuy nhiên thị trường tiềm ẩn nguy cơ xuất hiện những phiên điều chỉnh xen kẽ khá mạnh. Trong tuần tới, nếu VN-Index giảm nhẹ và duy trì hỗ trợ 420 điểm, thanh khoản duy trì mức trên 40 triệu đơn vị mỗi phiên thì NĐT nên tận dụng cơ hội để gia tăng tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục. Ngược lại nếu thị trường tiếp tục tăng mạnh, NĐT cần chú ý tới rủi ro sau T+4 với kháng cự 440 điểm của thị trường.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG: SÀN HÀ NỘI

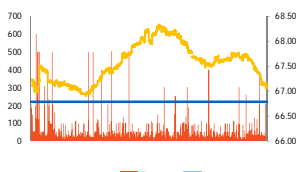
Tổng quan thị trường tuần

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	67.07	↑ 5.28	8.55%
KLGD (triệu ck)	367.14	↑ 193.53	111.48%
GTGD (tỷ đồng)	3,009.90	↑ 1,569.96	109.03%

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	67.07	↑ 0.29	0.43%
KLGD (triệu ck)	86.23	↑ 9.50	12.38%
GTGD (tỷ đồng)	736.84	↑ 109.30	17.42%
Tổng cung (triệu ck)	102.88	↑ 19.20	22.94%
Tổng cầu (triệu ck)	127.49	↑ 6.31	5.21%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.45	↓ -0.04	-2.46%
KL bán (triệu ck)	2.50	↑ 1.81	259.80%
Giá trị mua (tỷ đồng)	15.38	↑ 0.99	6.89%
Giá trị bán (tỷ đồng)	33.34	↑ 23.88	252.43%

Biến động phiên cuối tuần



Đồ thị HNX-Index

Nhận định sàn HNX

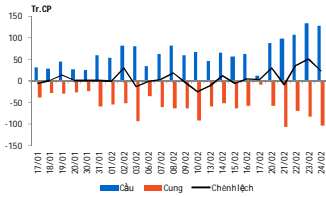
- HNX-Index đã vượt ngưỡng kháng cự 66 điểm. Chỉ số có nguy cơ điều chỉnh trở lại, test lại hỗ trợ mới 66 – 64 điểm này.
- Thanh khoản tăng quá nhanh và nóng, HNX-Index có nguy cơ điều chỉnh nhiều hơn VN-Index do không có sức mua mạnh từ khối ngoại như sàn Hồ Chí Minh.
- HNX-Index có dư địa tăng lớn hơn khi kháng cự tiếp theo ở mức 72 điểm.

Khuyến nghị chung

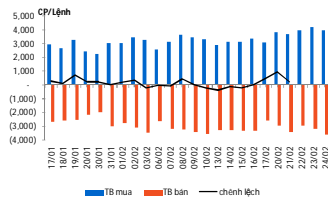
HNX-index có nhiều dấu hiệu của dòng tiền ngắn hạn và dòng tiền nóng chảy vào khi thanh khoản tăng quá nhanh và mạnh. Điều đó có nghĩa là nguy cơ điều chỉnh mạnh trên sàn HNX cũng cao hơn. Trong tuần tới, thị trường có khả năng xuất hiện xen kẽ những phiên điều chỉnh giảm mang tính retest lại vùng hỗ trợ 64 – 66 điểm. Nếu thanh khoản tiếp tục duy trì mức cao, NĐT có thể tăng tỷ lệ cổ phiếu trong danh mục. Ngược lại, nếu tốc độ tăng quá nhanh tiếp tục duy trì những phiên đầu tuần, NĐT nên lưu ý tới rủi ro T + 4 nhiều hơn khi tham gia thị trường.

DIỄN BIẾN SÀN HỒ CHÍ MINH

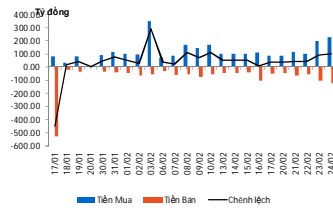
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN

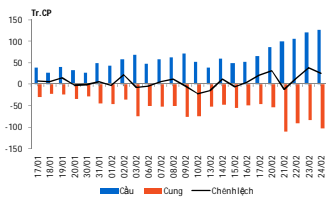


VN-Index tiếp tục có 1 tuần tăng điểm với 3 phiên tăng điểm mạnh. Mở cửa phiên cuối tuần tương tự như phiên trước, VN-Index chỉ tăng nhẹ 3.21 điểm, tương ứng 0,76% lên 427.1 điểm nhờ sự hỗ trợ của BVH, VIC, MSN, trong khi nhóm cổ phiếu ngân hàng có giao dịch âm ảm đạm với VCB, STB giảm nhẹ, EIB, VCB đứng giá. Sang đợt khớp lệnh liên tục, nhờ sự khởi sắc của nhóm ngân hàng đặc biệt là MBB, VN-Index đã vượt mức 428 điểm. Tuy nhiên, sự hưng phấn không duy trì được lâu, cuối đợt 2 VN-Index thu hẹp mức tăng và lùi về dưới 428 điểm chỉ tăng 3.6 điểm, tương ứng 0,85% lên 427.49 điểm. Sự sụt giảm của VCB, VIC, REE và MSN, VNM, SSI, EIB đứng giá cản trở đà tăng của VN-Index. Vào cuối phiên, cổ phiếu chủ chốt đồng loạt giảm giá, khiến VN-Index khép tuần với mức giảm nhẹ 0.46 điểm, tức 0,11% so với tham chiếu và chốt phiên tại 423.43 điểm. Tính cả tuần, VN-Index tăng 9.4 điểm so với đầu tuần và 20.1 điểm so với cuối tuần trước.

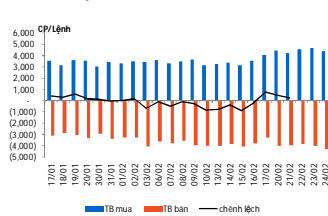
Thanh khoản phiên này tiếp tục tăng mạnh với gần 78.56 triệu đơn vị chuyển nhượng, trị giá 1,117.3 tỷ đồng.

DIỄN BIẾN SÀN HÀ NỘI

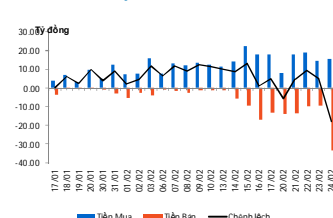
Cung cầu



TB lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



HNX-Index có tuần giao dịch tăng điểm khá mạnh. Mở cửa phiên cuối tuần, các mã chủ chốt như VND, KLS, PVX, SHB, BVS đều tăng nhưng mức tăng không mạnh, ACB giảm nhẹ làm cho HNX-Index chỉ tăng 0.36 điểm, tức 0.54% lên 67.14 điểm. Tương tự sàn HSX, sang đợt 2, nhóm cổ phiếu ngân hàng tại HNX cũng bật tăng như HBB, SHB, ACB giúp HNX-Index tăng vọt 0.95 điểm, tức 1.42% lên 67.72 điểm. Về cuối đợt 2, HNX-Index không nhiều biến động như HSX khi vẫn duy trì được mức tăng 0.9 điểm, tức 1.35% lên 67.68 điểm. Toàn sàn có 228 mã tăng giá, bao gồm 116 mã tăng kịch trần. Về cuối phiên, một số mã blue-chips như KLS, ACB, OCH, SQC giảm giá hoặc chỉ tăng nhẹ như VND, SHN, SHS, VCG, PVX khiến HNX-Index đóng cửa với đà tăng nhẹ chỉ 0.29 điểm, tương ứng 0.43% chốt tại 67.07 điểm.

Giao dịch tại HNX cũng lên mức cao với 86.22 triệu đơn vị, tương đương 736.84 tỷ đồng. Trong đó, HBB tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn với 14 triệu cổ phiếu chuyển nhượng

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 23 cổ phiếu tăng giá và 2 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVF (tăng 21,11%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG (giảm 13,04%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 8,36%. Tổng khối lượng giao dịch đạt 88,90 triệu đơn vị. Giao dịch nhiều nhất là PVX với hơn 37 triệu đơn vị cổ phiếu.

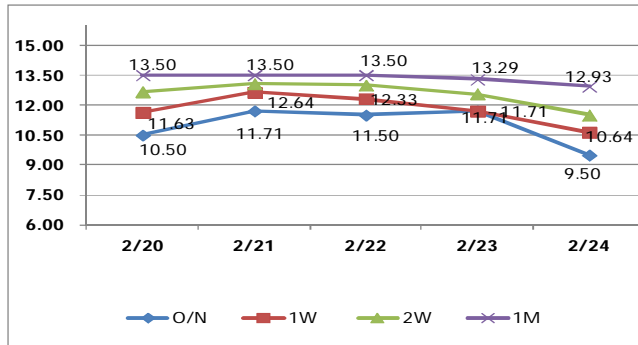
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 8/2012:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4.6	24,600	↓ -13.04	0.47	15.88	HNX
2	PFL	CTCP Dầu khí Đông Đô	3.6	2,813,700	↑ 19.44	0.22	17.69	HNX
3	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	19.8	4,244,200	↑ 8.59	0.20	0.33	HNX
4	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	10.9	1,502,800	↑ 14.68	1.03	37.42	HNX
5	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	5.0	9,800	↓ -8.00	0.76	40.43	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây Lắp Dầu khí Sài Gòn	3.2	113,400	↑ 9.38	0.40	N/A	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3.6	1,433,900	↑ 11.11	0.32	2.56	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	13.6	3,197,500	↑ 8.09	0.31	0.46	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11.5	812,100	↑ 1.74	0.64	4.93	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	11.9	5,589,100	↑ 5.04	1.58	6.47	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18.5	227,500	↑ 2.16	0.66	5.20	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6.5	36,900	↑ 6.15	0.80	23.85	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	13.6	7,614,110	↑ 13.97	0.80	2.22	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	8.4	37,413,999	↑ 19.05	1.08	4.81	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	28.9	3,366,560	↑ 5.19	0.32	1.18	HNX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12.2	4,554,370	↑ 12.30	1.35	4.34	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	33.8	290,560	↓ -0.59	1.38	3.72	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4.1	2,695,870	↑ 19.51	0.92	5.63	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39.3	1,872,000	↑ 7.12	1.99	8.87	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	9.0	5,343,520	↑ 21.11	0.36	2.83	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3.7	2,962,640	↑ 8.11	2.44	12.11	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4.5	1,012,700	↑ 11.11	0.69	9.32	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	5.3	538,310	↑ 7.55	0.42	26.04	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8.3	952,150	↑ 7.23	0.35	0.93	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.0	286,260	↑ 12.00	0.42	5.33	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	-	-	N/A	0.68	N/A	HSX
27	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	-	-	N/A	0.43	N/A	UPCOM
28	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	-	-	N/A	N/A	N/A	UPCOM
29	PSB	CTCP Đầu tư Sao Mai - Bến Đình	-	-	N/A	N/A	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	-	-	N/A	0.40	N/A	UPCOM

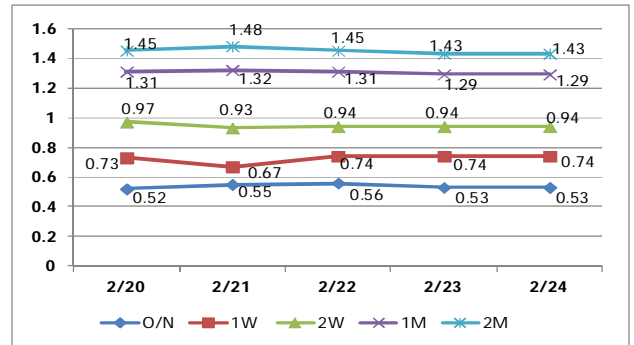
Nguồn: HSX, HNX

KINH TẾ VĨ MÔ

1. Lãi suất liên ngân hàng

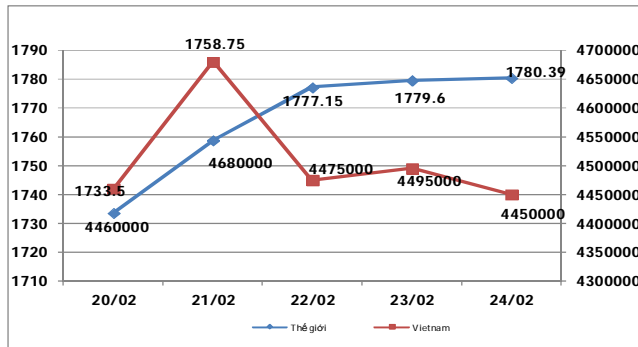
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

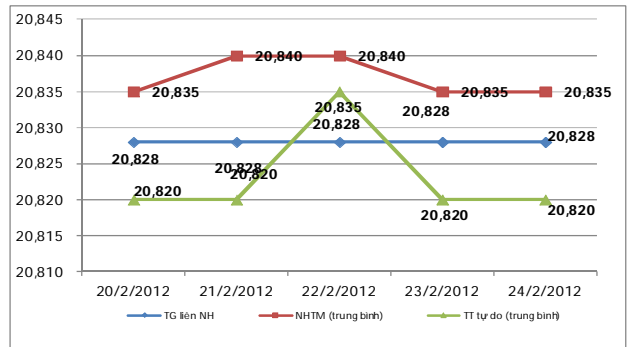
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

2. Thị trường vàng và ngoại hối

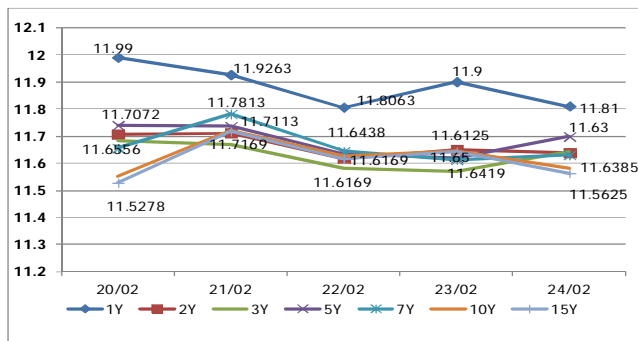
GÍA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

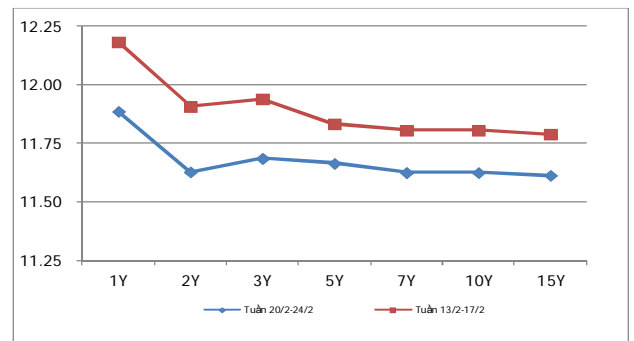
TỶ GIÁ


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)


Nguồn: Thomson Reuters; PSI

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN.
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
EB	15,900	16,800	5.66	352,726
SSI	15,600	17,500	12.18	228,814
HAG	23,900	27,600	15.48	218,686
ITA	8,500	10,000	17.65	180,176
STB	18,400	19,600	6.52	174,651

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
POM	10,600	13,300	2,700	25.47
CNT	8,400	10,500	2,100	25.00
NVT	2,000	2,500	500	25.00
KSA	6,100	7,600	1,500	24.59
DIG	13,100	16,000	2,900	22.14

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
LGC	17,400	14,700	-2,700	-15.52
CCL	13,600	11,800	-1,800	-13.24
MHC	2,800	2,500	-300	-10.71
VLF	16,100	14,600	-1,500	-9.32
CAD	1,200	1,100	-100	-8.33

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
VCB	97,213	HAG	68,948
HAG	52,444	VCB	49,573
DPM	39,727	EIB	34,753
KDC	36,447	KDC	28,160
EB	34,752	DPM	18,814

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
PVX	8,400	10,000	19.05	316,223
HBB	4,600	5,200	13.04	298,202
KLS	9,500	10,900	14.74	284,598
VND	7,800	9,200	17.95	242,337
SHB	7,200	8,200	13.89	154,468

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
MIC	11,100	15,300	4,200	37.84
VDL	24,300	32,900	8,600	35.39
MEC	5,100	6,800	1,700	33.33
VDS	3,100	4,100	1,000	32.26
SD1	4,600	6,000	1,400	30.43

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
CX8	4,800	3,900	-900	-18.75
KST	6,900	5,800	-1,100	-15.94
TVD	13,500	11,400	-2,100	-15.56
L18	11,700	10,000	-1,700	-14.53
HDA	8,500	7,400	-1,100	-12.94

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
KLS	31,249	PVS	28,777
NTP	9,949	KLS	9,342
PVX	5,746	NTP	8,654
VCG	2,965	SCR	6,994
AAA	2,682	BVS	4,865

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN
HSX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
MBB	13,900	14,200	2.16	108,887,426
EIB	16,900	16,800	-0.59	58,758,230
HAG	27,600	27,600	0.00	74,014,079
STB	18,700	19,600	4.81	73,874,089
SSI	18,000	17,500	-2.78	41,914,387

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CAD	1,000	1,100	100	10.00
HAP	4,000	4,200	200	5.00
CNT	10,000	10,500	500	5.00
MCG	6,000	6,300	300	5.00
BGM	6,000	6,300	300	5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
OPC	34,000	32,300	-1,700	-5.00
DPR	52,500	49,900	-2,600	-4.95
SCD	12,300	11,700	-600	-4.88
ASP	4,100	3,900	-200	-4.88
BRC	10,300	9,800	-500	-4.85

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
MBB	39,127	HAG	30,303
VCB	29,861	VCB	20,577
HAG	21,723	DPM	11,884
KDC	16,322	KDC	8,408
DPM	13,714	HSG	5,658

HNX
5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VND)
HBB	4,900	5,200	6.12	75,165
PVX	9,900	10,000	1.01	69,218
KLS	11,000	10,900	-0.91	54,503
VND	9,200	9,200	0.00	54,220
PVS	14,500	15,500	6.90	46,425

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
MIC	14,300	15,300	1,000	6.99
PHH	4,300	4,600	300	6.98
S91	4,300	4,600	300	6.98
NPS	8,600	9,200	600	6.98
FDT	20,100	21,500	1,400	6.97

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SME	1,000	900	-100	-10.00
SAF	20,000	18,600	-1,400	-7.00
QTC	17,200	16,000	-1,200	-6.98
ILC	8,700	8,100	-600	-6.90
DNP	21,800	20,300	-1,500	-6.88

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VND)	Mã	GT bán (triệu VND)
KLS	7,369	PVS	25,893
HBB	1,040	BVS	2,409
ICG	763	PVG	1,638
PVC	743	SCR	1,627
PVS	704	AAA	255



Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ